UBND TỈNH HƯNG YÊN
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 136/BC-SNN

*Hưng Yên, ngày 15 tháng 6 năm 2021*

# BÁO CÁO
## Kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về an toàn thực phẩm và công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản 6 tháng đầu năm 2021, kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021

### I. Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2021

### 1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

- Kết quả triển khai: Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh kí 01 kế hoạch; ban hành 5 kế hoạch, 8 quyết định và 3 công văn chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Đánh giá, nhận xét: Đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh và ban hành theo thẩm quyền văn bản chỉ đạo công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản đáp ứng kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành.

### 2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

***2.1. Phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản***

- Kết quả triển khai: Sở đã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện/phòng Kinh tế thị xã/thành phố tổ chức 79 lớp tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng ATTP nông lâm thủy sản, sản xuất theo hướng VietGAP cho khoảng 8.000 lượt người là đại diện các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cán bộ công chức xã được giao phụ trách công tác quản lý nhà nước về ATTP *(theo biểu số 2 kèm theo).*

Phối hợp với Báo Hưng Yên, Đài phát thanh – Truyền hình tỉnh giới thiệu mô hình sản xuất tau quả, thịt lợn an toàn theo chuỗi; đưa tin về công tác kiểm tra ATTP dịp tết nguyên đán. Thông qua đoàn kiểm tra, giám sát ATTP thực hiện lồng ghép tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Đánh giá, nhận xét: Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong 6 tháng đầu năm 2021 gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tuy nhiên các phòng ban, đơn vị chuyên môn thuộc Sở và các huyện/thành phố/thị xã đã bố trí tổ chức các buổi tập huấn, tuyên truyền, phổ biến cho các cơ sở sản xuất ban đầu, cơ sở sơ chế, chế biến, thu mua, kinh

doanh sản phẩm nông lâm thuỷ sản trên địa bàn tỉnh và đảm bảo thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

***2.2. Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP; xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn***

- Kết quả triển khai: Trên địa bàn tỉnh đã có 174 cơ sở là các hợp tác xã, tổ hợp tác được cấp giấy chứng nhận VietGAP trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản với tổng diện tích khoảng trên 2.300 ha; trong đó trồng trọt là 138 cơ sở với diện tích là 2.188,055 ha, chăn nuôi là 25 cơ sở với diện tích 91,98 ha, quy mô 2.356.070 con gia súc, gia cầm, thủy sản là 11 cơ sở với diện tích 52,6 ha, 101 lồng cá *(theo biểu mẫu 3,4 kèm theo).*

- Thông tin, tuyên truyền các chuỗi sản xuất, kinh doanh đảm bảo ATTP tới hệ thống các chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên cả nước nhằm hỗ trợ xúc tiến tiêu thụ sản phẩm.

- Đánh giá, nhận xét: Công tác quản lý và bảo đảm chất lượng ATTP có tiến bộ rõ rệt. Điều kiện ATTP tại các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm bước đầu được cải thiện hơn. Diện tích trồng rau, cây ăn quả an toàn, chăn nuôi quy mô trang trại, kinh doanh thực phẩm an toàn tăng dần theo từng năm. Người dân vùng nuôi, trồng có kinh nghiệm, có khả năng tiếp thu và ứng dụng nhanh các tiến bộ KHKT vào trong sản xuất; Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhận được nhiều sự hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật KHKT về sản xuất rau, củ quả an toàn từ các các cơ quan; hiện nay đã phối hợp quản lý chất lượng ATTP theo chuỗi giữa Hưng Yên, Hà Nội và một số tỉnh thành lân cận.

***2.3. Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP sản phẩm NLTS***

- Kết quả triển khai: Tiến hành lấy 449 mẫu thực phẩm tại 150 cơ sở giám sát một số chỉ tiêu ATTP, kết quả phát hiện 20 mẫu không đạt *(theo biểu mẫu 5,6,7,8 kèm theo).*

- Đánh giá, nhận xét: Kết quả giám sát phản ánh nhận thức của người sản xuất, kinh doanh được nâng cao, đó chính là kết quả của việc tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn văn bản quy phạm pháp luật, quy trình sản xuất nông nghiệp tốt, quá trình sử dụng và cách ly trước khi giết mổ, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng cách, chọn thuốc bảo vệ đúng quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa nhận thức đúng về ATTP, còn sử dụng hàn the trong chế biến thực phẩm, một số rau quả đưa ra thị trường còn tồn dư nitrat.

***2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm***

*2.4.1. Thanh tra, kiểm tra, thẩm định, chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP*

- Kết quả triển khai: Triển khai các đoàn thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật; trên địa bàn tỉnh có 35 cơ sở được kiểm tra định kì, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP *(theo biểu mẫu số 9 kèm theo).*

- Đánh giá, nhận xét: Công tác thanh tra, kiểm tra, thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đã bám sát chỉ đạo của cấp trên, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, đặc biệt là trong thời gian triển khai tháng hành động vì ATTP năm 2021 nên chưa thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra.

*2.4.3. Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về vật tư nông nghiệp*

- Kết quả triển khai: Đã tiến hành kiểm tra 65 cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN, lấy 70 mẫu trong đó có 13 cơ sở vi phạm đã bị xử phạt hành chính với tổng số tiền là 50.650.000 đồng nộp ngân sách nhà nước *(theo biểu số 11 kèm theo).*

- Đánh giá, nhận xét: Công tác thanh tra, kiểm tra đã bám sát chỉ đạo của cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm, các vụ vi phạm về chất lượng vật tư nông nghiệp được phát hiện và xử lý kịp thời.

**3. Tăng cường nguồn lực**

- Kết quả triển khai: Sở Nông nghiệp và PTNT Hưng Yên có hệ thống quản lý nhà nước về lĩnh vực chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm sản gồm: Các phòng: Thanh tra, Trồng trọt, Chăn nuôi; các Chi cục: Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và thủy sản, Thú y, Bảo vệ thực vật, Thủy sản. Cấp huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn: Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thuỷ sản là cán bộ phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế thành phố; cán bộ xã, phường, thị trấn đã được UBND tỉnh giao bổ sung nhiệm vụ theo dõi công tác an toàn thực phẩm theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 09/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên, Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức vụ, chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (theo biểu số 16.2 kèm theo).

- Đánh giá, nhận xét: Lực lượng cán bộ, công chức làm công tác quản lý chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản còn mỏng, trong khi số lượng các cơ sở, đặc biệt là các cơ sở nhỏ lẻ nhiều dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý.

**II. Đánh giá chung**

- Đã chủ động tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của cấp trên trong công tác quản lý chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật được tăng cường, đổi mới về nội dung, đa dạng bằng nhiều hình thức, nâng cao ý thức cho người sản xuất, kinh doanh cũng như người tiêu dùng.

- Công tác thanh tra, kiểm tra đã bám sát chỉ đạo của cấp trên, theo kế hoạch đề ra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

- Triển khai các mô hình thí điểm về quản lý ATTP theo chuỗi, nhận thức của cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và người tiêu dùng ngày một nâng cao; việc chấp hành các quy định về điều kiện đảm bảo chất lượng ATTP trong sản xuất, kinh doanh từng bước được cải thiện; đã tạo ra một số liên kết trong chuỗi từ khâu sản xuất, đến sơ chế, chế biến và kinh doanh phân phối sản phẩm, hình thành nhiều mô hình sản xuất theo hướng VietGAP, VietGAHP.

**2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống Covid-19 và các văn bản chỉ đạo khác của UBND tỉnh nên công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, tập huấn tạm gặp nhiều khó khăn.

- Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, giám sát ATTP, VTNN còn hạn chế.

- Các loại hình sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp quản lý đa dạng, phong phú, đa số mang tính nhỏ lẻ; việc liên doanh, liên kết trong sản xuất, kinh doanh còn chưa nhiều và thiếu chặt chẽ; trình độ canh tác, công nghệ sơ chế, chế biến còn lạc hậu,… gây khó khăn cho việc quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Việc kết nối sản xuất với tiêu thụ của người dân còn nhiều bất cập.

- Việc triển khai công tác quản lý về ATTP của các huyện, thành phố còn hạn chế như: Công tác kiểm tra theo Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT và kiểm tra việc thực hiện cam kết theo Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT còn chưa thực hiện thường xuyên.

- Cán bộ tuyến huyện, thành phố còn thiếu và yếu, phân công 01 cán bộ phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện/phòng Kinh tế thị xã/thành phố kiêm nhiệm. Trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra, giám sát về ATTP của địa phương chưa có vì vậy việc quản lý còn gặp khó khăn.

**III. Kế hoạch triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm năm 2021**

***1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật***

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai có hiệu quả công tác quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

**2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật**

***2.1. Phổ biến giáo dục pháp luật; Thông tin, truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản***

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm, chất

lượng hàng hóa vật tư nông nghiệp cho các tổ chức, cá nhân có liên quan. Tập trung vào việc tuyên truyền, phổ biến các quy định, quy chuẩn kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn.

Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông kịp thời thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm ATTP; truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN, sản phẩm nông lâm thủy sản vi phạm quy định của pháp luật.

Xây dựng clip truyền thông về ATTP phát trên Đài truyền hình, tuyên truyền nhân rộng mô hình tạo sự chuyển biến trong nhận thức từ người sản xuất, sơ chế/chế biến, cung ứng sản phẩm, nâng cao độ tin cậy đối với người tiêu dùng khi sử dụng sản phẩm thực phẩm.

***2.2. Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP; xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn***

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Chương trình, Dự án, Đề án của ngành nông nghiệp về xây dựng, phát triển thực phẩm an toàn như: Đề án "Xây dựng và phát triển mô hình chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 – 2025"; Đề án "Duy trì và phát triển hệ thống thông tin điện tử hy.check.net.vn truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo ATTP tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025"; Dự án "Chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học theo hướng VietGAHP và bò thịt cao sản...

Phối hợp các cơ quan, đơn vị của các sở, ngành trong và ngoài tỉnh tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối sản xuất với tiêu thụ, xúc tiến thương mại, truyền thông, giới thiệu sản phẩm, quảng bá nông sản thực phẩm an toàn tại các hội nghị về xúc tiến thương mại và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

***2.3. Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP sản phẩm NLTS***

Tiếp tục thực hiện kế hoạch giám sát ATTP, tập trung vào thực phẩm rủi ro cao, tiêu thụ nhiều (rau, củ, quả, thịt, thủy sản,...) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn.

***2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm***

Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra ATTP, VTNN theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

Chỉ đạo các huyện, thành phố thực hiện kiểm tra, ký cam kết và kiểm tra việc thực hiện cam kết đối với các cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

**3. Tăng cường nguồn lực**

Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức nhằm thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước lĩnh vực nông nghiệp.

## III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Bộ Nông nghiệp và PTNT có chính sách tăng cường công tác hỗ trợ chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, tăng cường giá trị đầu ra cho sản phẩm.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ công chức làm công tác quản lý về thị trường, xúc tiên tiêu thụ sản phẩm; Thông tin, phổ biến các quy định của các nước xuất nhập khẩu nhằm hỗ trợ, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm đáp ứng quy định có kế hoạch sản xuất, định hướng xuất khẩu.

+ Chỉ đạo các vụ viện, cơ quan nghiên cứu hỗ trợ chuyển giao các công nghệ bảo quản, chế biến các sản phẩm nông sản đáp ứng với quy mô, năng lực, thị trường sản xuất kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP; quan tâm, tăng cường nguồn kinh phí thực hiện công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản.

- UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước theo Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên về Quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

+ Tăng cường kinh phí phục vụ công tác quản lý chất lượng ATTP, VTNN cho các phòng ban chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn.

+ Thực hiện chế độ báo cáo theo đúng thời gian quy định.

***Nơi nhận:***
- Cục Quản lý CLNLS&TS (để t/hợp báo cáo Bộ);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

**Nguyễn Văn Tráng**